Ký bởi:UBND tỉnh Lâm Đồng
Giờ ký: 28/10/2021 09:57:28

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 39 /2021/QĐ-UBND	*Lâm Đồng, ngày 28 tháng 10 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi Điều 2 Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định mức thu, quản lý và sử dụng tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ Nghị quyết số 33/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc quy định tỷ lệ phần trăm (%) làm cơ sở xác định số thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi Điều 2 Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định mức thu, quản lý và sử dụng tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

"Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Tài chính:

a) Xác định và thông báo số tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa phải nộp đối với trường hợp do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa nước.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh việc phân bổ, sử dụng nguồn kinh phí thực hiện bảo vệ, phát triển đất trồng lúa; hướng dẫn việc quản lý, phân bổ và sử dụng nguồn thu theo quy định.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện xác nhận thông tin địa chính (thông tin về người sử dụng đất, diện tích đất, vị trí đất và mục đích sử dụng đất) gửi đến người được nhà nước giao đất, cho thuê đất làm căn cứ để xác định số tiền phải nộp theo quy định tại khoản 3 Điều

1 Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thành phố:

a) Xác định và thông báo số tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa phải nộp đối với trường hợp do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định giao đất, cho thuê đất sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa nước.

b) Tổ chức thực hiện thống kê, lập báo cáo về tình hình kết quả thu, các nội dung khác có liên quan phục vụ cho việc chỉ đạo, điều hành của cơ quan cấp trên của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan; tổng kết, đánh giá tình hình và kết quả công tác thu.

Điều 2. Bãi bỏ một số khoản tại Điều 1 của Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng quy định mức thu, quản lý và sử dụng tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Bãi bỏ các khoản 4, khoản 5 và khoản 6 Điều 1.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi Trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Cục trưởng Cục Thuế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Đà Lạt và thành phố Bảo Lộc; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 11 năm 2021.

2. Các nội dung khác của Quyết định số 38/2017/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định mức thu, quản lý và sử dụng tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng không thay đổi./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính (Vụ pháp chế);
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Lâm Đồng;
- Website Chính phủ;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Chi cục Văn thư lưu trữ tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Lâm Đồng;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, TH_2, ĐC, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Văn Hiệp